

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2023/HS-ST

Ngày: 14-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Quang

2. Ông Nguyễn Đức Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2023/TLST-HS, ngày 31 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Tiến C, sinh năm 1986 tại huyện Đ, tỉnh T; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm Đ 2, xã T, huyện Đ, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn M, sinh năm 1962 và bà Hà Thị C, sinh năm 1961; Có vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1989 và 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011);

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện Đ, tỉnh T. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 35 phút ngày 31/3/2023, tại Km 105+350 quốc lộ 2, đoạn thuộc xã S, huyện Đ, tổ tuần tra kiểm soát thuộc phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện xe ô tô đầu kéo biển số 20C-237.99 kéo theo Sômi Rômoóc biển số 20R-014.34 có dấu hiệu chở hàng hóa vượt quá chiều cao nên đã dừng xe để tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra xác định xe ô tô chở cát vượt quá chiều cao xếp hàng cho phép đối với xe ô tô tải và giấy chứng nhận kiểm định, an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường đã hết hạn sử dụng 01 tháng. Lương Tiến C sinh năm 1986 ở xóm Đ 2, xã T, huyện Đ, tỉnh T là người điều khiển xe xuất trình 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 190172013109 mang tên Lương Tiến C do Sở Giao thông vận tải tỉnh T

cấp. Tổ tuần tra đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lương Tiến C về hành vi chở hàng hoá vượt quá chiều cao xếp hàng cho phép, điều khiển xe có giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT nhưng đã hết hạn sử dụng. Quá trình lập biên bản tổ tuần tra nghi ngờ giấy phép lái xe của C là giả nên làm việc với C thì C thừa nhận đây là giấy phép lái xe giả. Tổ tuần tra đã tạm giữ giấy phép lái xe này.

Xét thấy hành vi sử dụng giấy phép lái xe giả có dấu hiệu tội phạm nên Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển toàn bộ tài liệu có liên quan đến Cơ quan điều tra - Công an huyện Đoan Hùng để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đoan Hùng đã trưng cầu Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an giám định đối với Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Lương Tiến C mà Phòng CSGT Công an tỉnh Phú Thọ đã bàn giao.

Tại Kết luận giám định số 2487/KL-KTHS ngày 30/5/2023, Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận:

“Giấy phép lái xe số 190172013109 mang tên Lương Tiến C, ngày 10/10/2022 là Giấy phép lái xe giả bằng các phương pháp in phun màu, in chuyên nhiệt và in offset”.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Tiến C thừa nhận đã làm giả giấy phép lái xe ô tô trên để sử dụng. Xét thấy hành vi của Lương Tiến C đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đoan Hùng đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với C về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, tiến hành điều tra làm rõ nội dung vụ án như sau:

Lương Tiến C làm nghề lái xe tải, có giấy phép lái xe ô tô hạng C. Khoảng tháng 8/2022, C lái xe chở đất tại công trình ở xã S, huyện Đ, tỉnh T. Trong quá trình làm việc có quen biết một người đàn ông cũng làm nghề lái xe, tự giới thiệu tên là M nhưng C không biết cụ thể người này là ai, ở đâu, làm việc cho ai. C nói với M bản thân đang muốn đi thi Giấy phép lái xe hạng FC để sử dụng. M nói có thể làm giả được giấy phép lái xe ô tô hạng FC cho C với chi phí thấp. Ca đồng ý rồi chụp Giấy phép lái xe ô tô hạng C của mình gửi cho M để cung cấp thông tin làm Giấy phép lái xe hạng FC giả. Đến khoảng tháng 10/2022, M liên hệ bằng điện thoại cho C nói đã làm xong giấy phép lái xe và hẹn đến khu vực thuộc phường T, thành phố T, tỉnh T để lấy. C đến gặp M lấy được Giấy phép lái xe hạng FC thì trả cho M 2.000.000 đồng. Sau khi làm được giấy phép lái xe giả, C và M không liên lạc với nhau nữa.

Anh Nguyễn Văn Hoàng sinh năm 1986 ở huyện Đ, tỉnh T làm lái xe thuê cho anh Hà Văn H sinh năm 1991 ở cùng khu. Anh H được giao điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 20C-237.99, kéo theo Sômi Rômoóc biển số 20R-014.34. Anh H và C quen biết và là bạn cùng làm nghề lái xe. Ngày 31/3/2023, anh H bị ốm nên nói với anh H sẽ nhờ C lái xe đi chở hàng thay. Anh H đồng ý. Anh H liên lạc nhờ C thì C cũng đồng ý. Trưa cùng ngày, C điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 20C-237.99, kéo theo Sômi Rômoóc biển số 20R-014.34 đi từ huyện Đ, tỉnh T đến huyện T, tỉnh P để chở cát. Khi xe chở cát từ huyện T về đến đoạn đường quốc lộ 2 thuộc địa phận xã S thì bị Tổ tuần tra giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS, ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Lương Tiến C về tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Tiến C phạm tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Tiến C từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ của bị cáo mỗi tháng từ 5% đến 10% trên tổng thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC giả mang tên Lương Tiến C không tiêu hủy mà lưu hồ sơ vụ án.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lương Tiến C phải nộp 200.000đ.

Bị cáo Lương Tiến C không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng giữa tháng 8/2022, bị cáo Lương Tiến C có hành vi cung cấp thông tin để làm giả 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên mình. Giấy phép lái xe này ghi do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp. Sau khi có được giấy phép lái xe giả, bị cáo sử dụng để tham gia giao thông. Ngày 31/3/2023, bị cáo điều khiển xe ô tô vi phạm luật Giao thông đường bộ bị lực lượng Cảnh sát giao thông thuộc phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra phát hiện sử dụng giấy phép lái xe giả.

Như vậy hành vi cung cấp thông tin để làm giấy phép lái xe giả và sử dụng giấy phép lái xe giả để điều khiển phương tiện giao thông của bị cáo đã phạm vào tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Điều 341 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp

luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm tới trật tự quản lý hành chính nhà nước. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt bị cáo hình phạt ở mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7]. Về khấu trừ thu nhập:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự, thì trong thời gian chấp hành án hình phạt cải tạo không giam giữ, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo xác nhận làm nghề lao động tự do, thu nhập bình quân hiện nay 4.000.000đ/tháng, nên khấu trừ của bị cáo mỗi tháng $5\% = 200.000\text{đ}$ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để nộp ngân sách Nhà nước.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với giấy phép lái xe FC giả mang tên Lương Tiến C không tiêu hủy mà lưu trong hồ sơ vụ án, nên không phải xử lý.

[9]. Đối với anh Nguyễn Văn H và anh Hà Văn H, quá trình điều tra xác định cả anh Hoàng và anh Hiệp đều không biết bị cáo sử dụng giấy phép lái xe giả để tham gia giao thông. Cơ quan điều tra cũng chưa làm rõ được người đàn ông tên M mà bị cáo khai đã làm giả giấy phép lái xe cho bị cáo là ai, ở đâu. Do vậy trong vụ án này không đề cập xử lý. Sau này làm rõ được sẽ xử lý sau.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lương Tiến C phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Tiến C phạm tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lương Tiến C 15 (Mười lăm) tháng tù cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đ, tỉnh T nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Đ, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 99 Luật thi hành án hình sự. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) vào ngân sách Nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lương Tiến C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND xã Trung Hội, Định Hóa, Thái Nguyên;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Vũ Thường